

Bản án số: 36/2020/HS-ST

Ngày: 16-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Duy Oanh;

Bà Quang Kim Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Vinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2020/TLST-HS, ngày 28 tháng 8 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2020/QĐXXST-HS, ngày 31 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn T, sinh năm: 1973, tại Đồng Tháp; tên gọi khác: N T; nơi cư trú: Không nơi cư trú rõ ràng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị T (chết); tiền án: Có 03 tiền án: Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong thời hạn tù ngày 07/9/2012, chưa thi hành xong phần án phí và bồi thường dân sự, chưa được xóa án tích. Năm 2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 03 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (tái phạm), chấp hành xong thời hạn tù ngày 01/9/2017, chưa thi hành xong phần án phí, nên chưa được xóa án tích. Năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong thời hạn tù ngày 05/4/2020, chưa thi hành xong phần án phí và nộp lại tiền thu lợi bất chính, nên chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; tạm giữ: Từ ngày 01/7/2020 đến ngày 07/7/2020; tạm giam: Từ ngày 07/7/2020 đến nay. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại:

Phạm Pha N - sinh năm: 1990 (có mặt); nơi cư trú: 341/1, ấp T B, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Lê Văn H - sinh năm: 1996 (vắng mặt); nơi cư trú: 254A/3, ấp H B, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:*

Lý Thị T - sinh năm: 1948 (vắng mặt); nơi cư trú: ấp T L, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 40 phút ngày 01/7/2020, Huỳnh Văn T chạy xe đạp (xe mượn của một người không rõ họ tên, địa chỉ) đi ngang nhà anh Phạm Pha N tại số 341/1, ấp T B, xã P H, huyện Lai Vung thì nhìn thấy nhà mở cửa nhưng không có ai trong nhà, T liền đi vào nhà anh N, đến phòng ngủ thấy cửa khép hờ, không khóa, T đẩy cửa đi vào phòng, nhìn thấy 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu trắng-vàng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của anh N để trên bàn trong phòng ngủ, T đi đến lấy cả 02 điện thoại bỏ vào túi quần và đi ra ngoài. Sau đó, T đem bán 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu trắng-vàng cho Lê Văn H được 1.000.000đ. Đối với điện thoại Nokia màu đen, T mở lấy sim điện thoại ra bỏ vào túi áo khoác và đã làm rơi mất, T gắn sim điện thoại của T vào để sử dụng. Đến khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày anh N phát hiện bị mất tài sản nêu trên nên kiểm tra camera lắp đặt tại nhà thì phát hiện T là người lấy trộm tài sản nên trình báo cơ quan Công an. Trước Cơ quan điều tra Công an huyện Lai Vung, Huỳnh Văn T thừa nhận đã lấy trộm 02 điện thoại di động của anh Phạm Pha N như đã nêu trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã thu giữ vật chứng và các tài sản gồm:

- Thu giữ trên người Huỳnh Văn T:

+ 01 điện thoại di động màu đen, trên điện thoại có chữ Nokia, 222, V21.00.11 RM-1136 (C) Nokia, bên trong có gắn 01 sim điện thoại Mobifone, trên sim có các số 8401, 2002, 9202, 2203.

+ 1.800.000 đồng, gồm 02 tờ mệnh giá 500.000 đồng, 04 tờ mệnh giá 200.000 đồng.

+ 01 cái nón kết màu nâu, phía trước có chữ adidas màu trắng.

+ 01 cái áo khoác bên ngoài màu xám, bên trong màu đen, phía bên ngực trái có chữ Fashion EA7.

- Thu giữ của Lê Văn H: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime mặt trước màu trắng, mặt sau màu vàng, không có sim và thẻ nhớ.

- Thu giữ của Phạm Pha N: 01 đoạn video camera (lưu giữ trong 01 đĩa DVD) ghi nhận hình ảnh đối tượng Huỳnh Văn T đi vào nhà anh Phạm Pha N để trộm cắp tài sản ngày 01/7/2020.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã trao trả các tài sản sau:

+ Ngày 10/7/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã hoàn trả cho anh Phạm Pha N: 01 điện thoại di động màu đen và 01 điện thoại di động

hiệu Samsung J7 Prime mặt trước màu trắng, mặt sau màu vàng, không có sim và thẻ nhớ.

+ Ngày 10/7/2020 Huỳnh Văn T tự nguyện đồng ý giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã hoàn trả cho anh Lê Văn H 1.000.000 đồng đây là tiền mua điện thoại do T bán.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 34/KL-ĐGTS ngày 08/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lai Vung, kết luận: 01 điện thoại Nokia màu đen (không cảm ứng), tình trạng đã qua sử dụng, trầy xước, có trị giá 120.000 đồng; 01 sim điện thoại (sim trắng), có trị giá 20.000 đồng; 01 điện thoại Samsung J7 Prime, màu trắng-vàng (có cảm ứng), tình trạng đã qua sử dụng, trầy xước, trị giá 1.200.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 1.340.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKS, ngày 28/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, đã truy tố Huỳnh Văn T ra trước Toà án nhân dân huyện Lai Vung, để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Huỳnh Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị hại anh Phạm Pha N trình bày: Ngày 01/7/2020 anh có mất 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu trắng-vàng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đúng như nội dung vụ án, hiện tại anh đã nhận lại 02 điện thoại nêu trên, anh không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, yêu cầu xử lý hình sự theo quy định pháp luật, ngoài ra không trình bày gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Khẳng định việc truy tố đúng như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật Huỳnh Văn T đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại, đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động Samsung J7 Prime và 01 điện thoại Nokia, có tổng giá trị giá 1.340.000 đồng của anh Phạm Pha N tại số 341/1, ấp T B, xã P H, huyện Lai Vung, đem bán 01 điện thoại lấy tiền tiêu xài cá nhân và 01 điện thoại để sử dụng; bị cáo đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, vì vậy lần phạm tội này là yếu tố cơ bản để cấu thành tội phạm, do đó hành vi của bị cáo Huỳnh Văn T đã có đầy đủ các yếu tố phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt Huỳnh Văn T từ 02 năm đến 03 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: đã giải quyết xong. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 cái nón kết màu nâu, phía trước có chữ adidas màu trắng; 01 cái áo khoác bên ngoài màu xám, bên trong màu đen, phía bên ngực trái có chữ Fashion EA7; 01 sim điện thoại Mobifone, trên sim có các số 8401, 2002, 9202, 2203 do Huỳnh Văn T không yêu cầu nhận lại.

- Tiếp tục quản lý số tiền 800.000 đồng của Huỳnh Văn T để đảm bảo việc thi hành án.

(Hiện các tài sản trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý).

- Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án 01 đoạn video camera (lưu giữ trong 01 đĩa DVD) ghi nhận hình ảnh Huỳnh Văn T đi vào nhà anh Phạm Pha N để trộm cắp tài sản ngày 01/7/2020.

Đối với Lê Văn H khi mua điện thoại Samsung J7 Prime do Huỳnh Văn T bán, không biết tài sản do phạm tội mà có nên không xem xét xử lý.

Bị cáo Huỳnh Văn T thống nhất với Bản cáo trạng và Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo xin lỗi bị hại, bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện Lai Vung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Bị cáo Huỳnh Văn T có hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại, đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động Samsung J7 Prime và 01 điện thoại Nokia, có tổng giá trị giá 1.340.000 đồng của anh Phạm Pha N tại số 341/1, ấp T B, xã P H, huyện Lai Vung, đem bán 01 điện thoại lấy tiền tiêu xài cá nhân và 01 điện thoại để sử dụng là phù hợp hiện trường vụ án; lời nhận tội của bị cáo Huỳnh Văn T phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ. Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật. Tài sản mà bị cáo Huỳnh Văn T chiếm đoạt có tổng giá trị dưới 2.000.000 đồng, nhưng bị cáo Huỳnh Văn T có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, mà lại tiếp tục phạm tội, đây là tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo. Nên hành vi của bị cáo Huỳnh Văn T có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” phạm vào điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

... ..

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;... ”.

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Văn T là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương, xâm phạm tài sản của người khác một cách trái phép, tài sản của công dân là khách thể được luật hình sự bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm đến, thế nhưng vì ý thức xem thường pháp luật và không tôn trọng tài sản của người khác mà bị cáo phạm tội, vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, đã gây hoang mang cho quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong dư luận, vì tài sản sơ hở sẽ bị chiếm đoạt bất cứ lúc nào. Khi phạm tội bị cáo có 03 tiền án, chưa xóa án tích. Vì vậy cần phải có một mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Đối với hành vi của Lê Văn H khi mua điện thoại Samsung J7 Prime do Huỳnh Văn T bán, không biết tài sản do phạm tội mà có, nên không xem xét xử lý.

[5] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, nhưng qua các lời khai có trong hồ sơ đều phù hợp và đúng như nội dung vụ án.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Huỳnh Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện khắc phục giao cho Cơ quan điều tra 1.000.000 đồng (trong số tiền 1.800.000 đồng mà cơ quan Công an thu giữ của bị cáo) để trả lại cho Lê Văn H số tiền bán điện thoại trộm được, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Kiểm sát viên đề nghị giải quyết nội dung vụ án này là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử đồng ý quan điểm của Kiểm sát viên. Tuy nhiên về tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Kiểm sát viên chỉ đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà không đề nghị áp dụng thêm tình tiết khắc phục hậu quả tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo là chưa phù hợp, vì bị cáo đã tự nguyện khắc phục giao nộp lại số tiền bán điện thoại để trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đây là tình tiết giảm nhẹ có lợi cho bị cáo; nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái nón kết màu nâu, phía trước có chữ adidas màu trắng; 01 (một) áo khoác bên ngoài màu xám, bên trong màu đen, phía bên ngực trái có chữ fashion EA7; 01 (một) sim điện thoại, trên sim có các số 8401, 2002, 9202, 2203 do bị cáo Huỳnh Văn T không yêu cầu nhận lại và hơn nữa những tài sản này không còn giá trị sử dụng.

- Trả cho bị cáo Huỳnh Văn T số tiền 800.000 đồng trong 01 (một) gói niêm phong có chữ ký tên và ghi họ tên của Võ Minh Q, dấu đường vân tay màu đỏ của Huỳnh Văn T và dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Lai Vung, do số tiền này không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo, nhưng tiếp tục giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý để đảm bảo việc thi hành án.

(Tất vật chứng và tiền nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

- Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án 01 đoạn video camera (lưu giữ trong 01 đĩa DVD) ghi nhận hình ảnh Huỳnh Văn T đi vào nhà anh Phạm Pha Nam để trộm cắp tài sản ngày 01/7/2020.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T - 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/7/2020.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái nón kết màu nâu, phía trước có chữ adidas màu trắng; 01 (một) áo khoác bên ngoài màu xám, bên trong màu đen, phía bên ngực trái có chữ fashion EA7; 01 (một) sim điện thoại, trên sim có các số 8401, 2002, 9202, 2203.

- Trả cho bị cáo Huỳnh Văn T số tiền 800.000 đồng, trong 01 (một) gói niêm phong có chữ ký tên và ghi họ tên của Võ Minh Q, dấu đường vân tay màu đỏ của Huỳnh Văn T và dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Lai Vung, nhưng tiếp tục giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý để đảm bảo việc thi hành án.

(Tất vật chứng và tiền nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

- Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án 01 đoạn video camera (lưu giữ trong 01 đĩa DVD) ghi nhận hình ảnh Huỳnh Văn T đi vào nhà anh Phạm Pha N để trộm cắp tài sản ngày 01/7/2020.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 16/9/2020; đối với người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính 15 ngày từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- CCTHA-DS H.Lai Vung;
- Cơ quan điều tra H. Lai Vung;
- Cơ quan THAHS H. Lai Vung;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS, AV (Vinh).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Nguyễn Văn Út